

Các Bộ, các ngành cần hướng dẫn kịp thời các cơ sở bố trí lao động cho hợp lý nhằm đảm bảo cho công nhân, viên chức được nghỉ mát, đồng thời đảm bảo kế hoạch sản xuất và công tác.

Các Ủy ban hành chính các tỉnh, thành nơi có nhà nghỉ mát, Bộ Nội thương, Tổng cục Lương thực, Tổng cục Thủy sản cần có kế hoạch về lương thực, thực phẩm để phục vụ tốt cho cán bộ, công nhân, viên chức đi nghỉ mát theo tiêu chuẩn bồi dưỡng nói trên. Bộ Y tế cần hướng dẫn Ty Y tế tích cực giúp đỡ các nhà nghỉ trong công tác vệ sinh phòng bệnh, dinh dưỡng, hoạt động của những người đi nghỉ v.v... Đặc biệt đối với nhà nghỉ Sầm-sơn, Bộ Y tế cần trực tiếp hướng dẫn và giúp đỡ để làm tốt các công tác nói trên. Bộ Giao thông cần có kế hoạch vận chuyển những người đi nghỉ mát đến các nhà nghỉ được thuận tiện và nhanh chóng.

Hà-nội, ngày 19 tháng 4 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

### **QUYẾT ĐỊNH số 29 - TTg về việc giao cho Đoàn Thanh niên lao động Việt-nam xây dựng công trường đường sắt Hàm-rông — Vinh — Bến-thủy.**

#### **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên lao động Việt-nam, sau khi đã thỏa thuận với ông Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

Đề phát huy tác dụng của lực lượng thanh niên trong công cuộc lao động kiến thiết Tổ quốc, trước mắt nhằm động viên lực lượng thanh niên tham gia hoàn thành việc xây dựng đường sắt Hàm-rông — Vinh — Bến-thủy,

#### **QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1.** — Giao cho Đoàn Thanh niên lao động Việt-nam đảm nhận việc xây dựng nền đường sắt Hàm-rông — Vinh — Bến-thủy bằng lực lượng thanh niên.

**Điều 2.** — Đặt tên cho công trường này là : « Công trường đường sắt Thanh niên lao động ».

**Điều 3.** — Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và giúp đỡ đoàn Thanh niên lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ủy ban hành chính các tỉnh Thanh-hóa và Nghệ-an tích cực giúp đỡ Đoàn Thanh niên lao động hoàn thành nhiệm vụ nói trên.

Hà-nội, ngày 19 tháng 4 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

### **THÔNG TƯ số 31-TTg quy định bổ sung về chính sách nhân dân khai hoang.**

Công tác khai hoang trong hai năm qua, nhờ sự cố gắng của nhân dân và cán bộ các cấp, các ngành, đã trở thành một phong trào quần chúng. Với tinh thần dựa vào sức dân là chủ yếu, Nhà nước đã ban hành một số chính sách giúp đỡ nhân dân giải quyết được một phần khó khăn về sản xuất và đời sống, nên đã thu được những kết quả bước đầu.

Để đáp ứng yêu cầu của công tác khai hoang, đẩy mạnh phong trào tiến lên một bước trong những năm tới, nay quy định thêm một số chính sách sau đây:

#### **1. Về ruộng đất :**

Việc phân phối sử dụng đất đai phải được hợp lý theo nội dung tinh thần chỉ thị số 14-TTg ngày 3-2-1962 và nay quy định thêm một số điểm cụ thể:

a) Đất hoang đã khai phá, sau khi được Ủy ban hành chính địa phương chứng nhận sẽ thuộc quyền sở hữu tập thể của hợp tác xã. Người khai hoang phải định canh, định cư và phải thực hiện các chế độ, thề lệ, hướng dẫn về giữ đất, giữ nước, chống xói mòn, cải tạo đất đã khai hoang thành đất thực để sử dụng lâu dài.

Các cấp chính quyền địa phương có đất khai hoang có trách nhiệm theo đúng những quy định của Nhà nước, tìm địa điểm, xác định ranh giới, cắm mốc rõ ràng cho nhân dân đến khai hoang, đồng thời phải chú ý dành phần đất thích đáng cho nhân dân địa phương mở rộng diện tích phát triển sản xuất (trồng trọt, chăn nuôi) sau này.

b) Đất để lại cho xã viên đi khai hoang tập thể làm nhà và làm kinh tế phụ gia đình sẽ tùy theo khả năng đất và nhân khẩu của từng hộ có thể giải quyết từ hai đến ba sào Bắc-bộ.

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 6684 \* 097 007 197 007

Đối với những người đi khai hoang xen kẽ nhập vào hợp tác xã địa phương thì có thể được để lại đất như nhân dân địa phương.

c) Đất dành cho nông trường, lâm trường quốc doanh và các cơ quan khác đã được quy hoạch và xác nhận ranh giới thì không được đưa nhân dân vào khai hoang ở những khu vực đó.

d) Đối với rừng đã cấm như rừng có giá trị kinh tế lớn, rừng lịch sử, rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ, v.v... tuyệt đối không được khai hoang.

đ) Hợp tác xã khai hoang phải có quy hoạch sơ bộ, tiến tới có quy hoạch toàn diện, nhất là quy hoạch sử dụng ruộng đất để tránh tình trạng lãng phí đất đai.

## 2. Đầu tư vốn :

Khai hoang là một công tác to lớn phải dựa vào sức dân là chủ yếu, Nhà nước cần cứ vào khả năng mà tích cực giúp đỡ các mặt cần thiết. Ngoài những chính sách đã ban hành (thông tư số 491-TTg ngày 21.12.1961 và số 95-TTg ngày 24.9.1962) nay quy định thêm một số điểm như sau:

a) Về sản xuất: Nhà nước chú trọng giúp đỡ để xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật nhằm phát triển kinh tế như xây dựng công trình thủy lợi phục vụ sản xuất và đời sống (kể cả máy bơm nước và máy khoan, đào giếng); mở thêm đường giao thông chính nối liền khu khai hoang tập trung với tuyến đường đã có sẵn, xây dựng cầu cống chính; dành một số máy kéo cho một số vùng khai hoang tập trung có điều kiện sử dụng được máy móc tốt và có lợi về kinh tế, giảm bớt lao động nặng nhọc; có thể xây dựng một số xưởng quốc doanh chế biến bột và dầu thảo mộc ở những nơi có đủ nguyên liệu và cần thiết...

Những công trình thủy lợi nhỏ, đường sá và cầu cống trong phạm vi từng cơ sở khai hoang, những cơ sở chế biến nhỏ... thì do hợp tác xã tự làm. Tùy theo tình hình cụ thể Nhà nước giúp đỡ một phần về nguyên vật liệu và kỹ thuật.

Nhà nước cho hợp tác xã vay để mở rộng sản xuất và xây dựng cơ bản, hướng cho vay chủ yếu nhằm vào việc trồng cây công nghiệp hàng năm, cây công nghiệp lâu năm và cây ăn quả, xây dựng đồng ruộng (làm ruộng bậc thang ở một số nơi có điều kiện, bồi dưỡng cải tạo đất. v.v...), phát triển chăn nuôi, trồng cây gây rừng, xây dựng xưởng chế biến thủ công, xưởng sản xuất và sửa chữa nông cụ... Việc cho vay phải tùy theo hình thức khai hoang tập thể hay xen kẽ, gần hay xa mà

định mức độ cho thích hợp. Đối với những người đi khai hoang xen kẽ thì phải thông qua hợp tác xã hoặc Ủy ban hành chính xã nơi họ đến khai hoang để cho vay và dựa vào hợp tác xã hoặc Ủy ban hành chính xã đó mà kiểm tra việc sử dụng và thu hồi nợ.

b) Về sinh hoạt: ngoài những quy định giúp đỡ tiền tàu xe, thuốc men... đã ban hành, đối với các cơ sở khai hoang xa (tập thể và xen kẽ) nếu hết thời hạn trợ cấp mà thu hoạch còn kém chưa thể tự túc về thuốc men được, thì tăng thêm thời hạn được trợ cấp về thuốc men là một năm nữa (theo như đã quy định 0đ40 cho một lao động chính một tháng). Ngoài ra, Nhà nước trợ cấp cho các cháu nhỏ và người già (không còn sức lao động) đi theo gia đình đến cơ sở khai hoang một người một tháng 0đ20 trong thời gian một năm kể từ ngày đến cơ sở khai hoang về thuốc thông thường và thuốc cấp cứu. Nhà nước trợ cấp một phần cho công tác hoạt động văn hóa quần chúng trong thời gian đầu, giúp đỡ những chi phí cần thiết trong công tác tuyên truyền, động viên.

Ngoài ra, tùy từng trường hợp cụ thể, chú ý giúp đỡ một phần tiền tàu xe cho những lao động chính cần phải về thăm quê cũ trong lúc đầu, giúp đỡ thích đáng khi gặp tai nạn lao động xét ra thật thiếu thốn.

## 3. Về cung cấp tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng :

a) Về lương thực và thực phẩm: Nhân dân khai hoang phải cố gắng tự giải quyết lấy lương thực một cách vững chắc, trừ trường hợp những nơi trồng cây công nghiệp hay chăn nuôi tập trung do Nhà nước quy định thì được cung cấp phần lương thực còn thiếu.

Nhân dân khai hoang cần tích cực trồng rau, chăn nuôi tiểu gia súc và thả cá để tự giải quyết về thực phẩm, địa phương có dân đến khai hoang phải cung cấp tùy theo khả năng những thứ cần thiết, nhất là lương thực và thực phẩm trong thời gian đầu.

b) Về hàng tiêu dùng, nhân dân khai hoang được phân phối như nhân dân địa phương nơi đến khai hoang nhưng lúc đầu cần được chú ý bán cho người đi khai hoang một số mặt hàng cần thiết nhất là thuốc phòng bệnh và thuốc chữa bệnh thông thường và dụng cụ sinh hoạt gia đình thật cần thiết. Riêng về vải, trong năm đầu có thể được bán thêm ngoài mức quy định chung một ít (không kể vỏ áo bông). Cần tổ chức hợp tác xã mua bán của xã để phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân khai hoang.

c) Về tư liệu và nguyên vật liệu sản xuất: Nhà nước căn cứ khả năng mà cung cấp và điều hòa cho các cơ sở khai hoang các loại giống trồng trọt và chăn nuôi tốt, thích hợp với từng vùng: phân bón hóa học, thuốc trừ sâu; các công cụ như nông cụ cải tiến, và nữa cơ giới, dụng cụ khai hoang cải tiến máy bơm nước, máy phun thuốc trừ sâu, máy chế biến nông sản, phương tiện vận tải cải tiến và các phương tiện vận tải khác; các loại phụ tùng và những nguyên liệu cần thiết như sắt, thép, gang, xi-măng...

Nhà nước sẽ bán cho các cơ sở khai hoang các tư liệu sản xuất và nguyên vật liệu theo giá phải chăng, có sự chiếu cố thích đáng.

#### 4. Về thu mua, giá cả:

Những sản phẩm hàng hóa do hợp tác xã khai hoang làm ra được Nhà nước tổ chức thu mua theo giá khuyến khích với một tỷ lệ thích đáng:

a) Hợp tác xã khai hoang có điều kiện sản xuất lương thực được miễn làm nghĩa vụ bán lương thực từ ba đến năm năm đầu. Nếu có lương thực bán cho Nhà nước thì được trả theo giá khuyến khích. Các sản phẩm chăn nuôi, cây công nghiệp của cơ sở khai hoang cũng được mua theo giá khuyến khích từ ba đến năm năm đầu. Sau đó sẽ bán bằng cách ký hợp đồng giữa hợp tác xã khai hoang với cơ quan thu mua theo giá quy định chung đối với từng loại sản phẩm ở từng vùng.

b) Những hợp tác xã địa phương có nhận thêm người đến khai hoang xen kẽ thì được tính thêm cả những nhân khẩu mới trong khi tính nghĩa vụ bán lương thực.

#### 5. Về thuế:

Các cơ sở khai hoang bước đầu chưa được ổn định về sản xuất, đời sống còn gặp nhiều khó khăn, được chiếu cố miễn, giảm hoặc hoãn các thứ thuế trong một thời gian nhất định.

a) Đất mới khai hoang, phục hóa được miễn thuế theo chế độ hiện hành áp dụng cho từng địa phương. Riêng phần ruộng đất thực (thuộc) do nhân dân địa phương nhường lại thì phải nộp thuế theo mức đã quy định.

b) Hợp tác xã khai hoang kinh doanh các ngành nghề như vôi, gạch, gốm, rèn, thủy tinh... được miễn thuế trong 3 năm đầu.

c) Hợp tác xã khai hoang khai thác lâm sản trong phạm vi ranh giới khai hoang, hoặc được cấp giấy phép khai thác ngoài phạm vi đó, nếu dùng để xây dựng cơ sở tại chỗ (nhà ở, chuồng trại, kho tàng, trường học, v.v...) cũng được hưởng chế độ như đã quy định cho nhân dân miền núi; nếu khai thác có tính chất

kinh doanh thì phải nộp tiền bán lâm sản và thuế công thương nghiệp theo chế độ hiện hành. Các cơ sở khai hoang khai thác những lâm sản được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép chuyển về quê cũ ở miền xuôi để sử dụng (trường hợp còn quan hệ kinh tế ở cơ sở cũ) mà có giấy chứng nhận của Lâm nghiệp thì cũng được miễn tiền bán lâm sản.

#### 6. Tài sản cũ của nhân dân đi khai hoang:

Người đi khai hoang được thanh toán dứt khoát mọi quyền lợi của mình ở địa phương cũ trước khi đi, tùy theo khả năng thực tế có thể giải quyết ngay hoặc tiếp tục giải quyết một cách tích cực sau khi họ đi.

a) Người đi khai hoang sẽ giao lại ruộng đất cho hợp tác xã cũ và được bù lại một số tiền thích đáng để làm vốn sản xuất ở cơ sở mới, số tiền đó bao nhiêu do nội bộ nông dân bản định. Nếu khả năng thực tế của hợp tác xã có hạn thì có thể vay một phần của Ngân hàng để thanh toán cho người đi. Việc sử dụng số tiền đó do hợp tác xã mới và người có ruộng đất quy định tùy tình hình cụ thể của từng nơi.

b) Người đi khai hoang tự bán hoặc đòi các tài sản khác như nhà, cây ăn quả, cây lâu năm, trâu bò (kể cả tài sản được chia trong cải cách ruộng đất). Trường hợp bán, đòi không kịp, hợp tác xã cũ và chính quyền địa phương có trách nhiệm quản lý và bán hộ với giá cả đúng mức, tránh thiệt thòi cho người đi. Thuế trước bạ đối với những tài sản đó đều được miễn.

c) Cò phần xã viên đã góp, được hợp tác xã cũ hoàn lại để góp theo mức yêu cầu của cơ sở mới làm vốn sản xuất. Các quỹ tích lũy và xã hội tùy theo thực tế hiện có mà trích cho người đi khai hoang một phần để chuyển giao cho cơ sở mới.

#### 7. Gia đình của người đi khai hoang (như bố, mẹ, vợ, con) còn tạm thời ở lại quê cũ.

a) Hợp tác xã cũ và chính quyền địa phương cần quan tâm giúp đỡ gia đình của người đi khai hoang còn tạm thời ở lại, bảo đảm mức sống bình thường bằng cách sắp xếp công việc làm thích hợp với khả năng lao động. Đó là điều cần nhất. Nếu còn thiếu lương thực thì lấy thóc trong quỹ công ích bán thêm, đảm bảo mức ăn bình thường... Khi đời sống gặp nhiều khó khăn thì được ưu tiên xét trong diện cứu tế, nếu ốm đau điều trị ở bệnh xá, bệnh viện thì được chiếu cố giảm hoặc miễn viện phí.

b) Con của người đi khai hoang còn tạm thời ở lại theo học các trường phổ thông được

ưu tiên nhận vào học và được xét giảm hoặc miễn học phí.

c) Trường hợp có con mọn được xét hoãn làm nghĩa vụ dân công.

### 8. Tổ chức đời sống nơi khai hoang:

Cùng với việc phát triển sản xuất tập thể, công tác tổ chức và ổn định sinh hoạt cho xã viên ở nơi khai hoang cũng rất quan trọng và cấp bách, đặc biệt là vấn đề ăn, ở và nước rất khan trương. Vì vậy, đi đôi với việc phát triển sản xuất, các hợp tác xã phải căn cứ vào khả năng thực tế, cộng với sự giúp đỡ một phần của nhân dân địa phương và của Nhà nước mà tích cực tổ chức ổn định đời sống và cải thiện sinh hoạt dần từng bước.

Ngoài việc giải quyết vấn đề ăn và ở, cần tìm mọi biện pháp để giải quyết nước dùng cho sinh hoạt đồng thời phải tích cực chăm lo tổ chức việc học tập văn hóa, chính trị, nghiệp vụ, kỹ thuật, bảo vệ sức khỏe và tăng cường các mặt công tác thông tin, sách báo... để mau chóng bình thường sinh hoạt cho xã viên và gia đình họ.

a) Về giáo dục, cần cố gắng bảo đảm cho người đi khai hoang và con em họ có thể tiếp tục học tập bằng cách nhận vào các trường hiện có ở nơi khai hoang, hoặc mở thêm trường lớp phổ thông, lớp bồi túc văn hóa. Học sinh là con em của người đi khai hoang được miễn học phí trong 3 năm đầu.

b) Về hoạt động văn hóa ngoài những hoạt động do hợp tác xã khai hoang và xã tự tổ chức, cần tăng cường hoạt động của các đội văn công, đội chiếu bóng quốc doanh để phục vụ nhân dân khai hoang và nhân dân địa phương đó.

c) Về y tế, ngoài việc phòng bệnh, chữa bệnh và hộ sinh, cần đặc biệt chú ý phun thuốc trừ muỗi ở những vùng khai hoang.

Nhà nước giúp đỡ xây dựng trạm xá, bệnh xá ở những nơi tập trung nhiều đồng bào khai hoang cách xa bệnh viện khoảng một ngày đường đi bộ.

d) Trong công tác khai hoang, làm rừng, xây dựng cơ bản... hợp tác xã cần đặc biệt chú ý tổ chức bảo đảm an toàn lao động cho xã viên.

### 9. Về nghĩa vụ quân sự và dân công, việc tuyển người trong cơ sở khai hoang đi công tác khác:

a) Trong thời bình, những người đi khai hoang đã đến tuổi tổng quân được tạm hoãn trong ba năm đầu (trừ trường hợp khẩn cấp có lệnh động viên).

b) Những người đi khai hoang được miễn làm nghĩa vụ dân công trong năm đầu, khi

nhàn rồi có thể nhận làm khoán để lấy tiền giải quyết một phần nhu cầu đời sống bước đầu còn gặp khó khăn. Qua năm thứ hai và thứ ba cũng chỉ làm những công việc xây dựng theo nghĩa vụ thuê mướn trong thôn, xã đó mà không phải huy động đi làm nơi xa khác.

c) Các cơ quan và các ngành không được tuyển người của cơ sở khai hoang đi công tác khác trong thời gian 5 năm đầu. Trường hợp thật cần thiết thì phải được sự đồng ý của Ban Quản trị hợp tác xã và Ủy ban hành chính huyện chuẩn y. Xã viên được quyết định chuyển đi khỏi hợp tác xã thì phải thanh toán các khoản cần thanh toán với hợp tác xã.

### 10. Chính sách cán bộ:

Cán bộ được cử đi phục vụ công tác khai hoang cần được chú ý bảo đảm mọi quyền lợi của họ như hưởng thụ vật chất, sinh hoạt chính trị và học tập...

a) Cán bộ trong biên chế Nhà nước, được cử đi phục vụ công tác khai hoang được hưởng mọi quyền lợi như cũ, được tham gia sinh hoạt, học tập với cấp tương đương của địa phương nơi đến, được hưởng lương chính như cũ và phụ cấp khu vực tại địa phương khai hoang và các chế độ đãi ngộ khác theo quy định chung cho những nơi đến công tác.

b) Cán bộ xã đang hưởng định suất phụ cấp hàng tháng được cử đi phụ trách cơ sở khai hoang vẫn được tiếp tục hưởng như cũ từ một đến hai năm; cán bộ xã được cử đi phục vụ khai hoang như tìm địa điểm, tổ chức đưa nhân dân đi... rồi trở về công tác ở địa phương cũ chỉ được trợ cấp tiền ăn trong những ngày đi công tác và tiền tàu xe. Tiền phụ cấp này do ngân sách chi về khai hoang đài thọ.

c) Nhà nước giúp đỡ hợp tác xã bồi dưỡng và đào tạo cán bộ quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ. Các khoản chi phí trong thời gian học tập ở trường được Nhà nước đài thọ.

### 11. Về khen thưởng:

Đề động viên đầy mạnh phong trào nhân dân khai hoang, cần đặc biệt chú ý khen thưởng những địa phương, đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác khai hoang. Và những địa phương, đơn vị, cá nhân có nhiều thành tích giúp đỡ nhân dân khai hoang, Nhà nước sẽ ban hành một số hình thức khen thưởng riêng đối với phong trào nhân dân khai hoang.

### 12. Thành lập thôn, xã mới:

a) Do yêu cầu cần thiết mà nhân dân kiến nghị, chính quyền địa phương đồng ý và được cấp trên phê chuẩn, các cơ sở khai hoang có

đủ điều kiện về địa giới, diện tích, nhân khẩu... hình thành một thôn, một xã thì được phép thành lập thôn, xã mới trực thuộc đơn vị hành chính địa phương nơi khai hoang và có đủ nhiệm vụ, quyền lợi một thôn, một xã. Nhân dân địa phương ở gần đấy nếu tự nguyện nhập thôn, xã mới và được chính quyền địa phương đồng ý thì cũng được công nhận.

b) Nhân dân đi khai hoang xây dựng cơ sở mới được rút hộ tịch nơi ở cũ và nhập vào nơi ở mới. Nếu chưa thành lập thôn, xã mới hoặc chưa đủ điều kiện để thành lập thôn, xã mới thì người đến khai hoang ở địa phương nào do chính quyền địa phương ấy quản lý và có đủ mọi nhiệm vụ, quyền lợi như nhân dân địa phương.

Những chính sách trên đây là bổ sung thêm vào những chính sách đã có, nhằm giải quyết một số vấn đề chung có ý nghĩa và tác dụng quan trọng đối với việc đẩy mạnh phong trào nhân dân khai hoang trong những năm tới. Những chính sách này vận dụng cho mọi hình thức khai hoang tại chỗ, khai hoang xen kẽ và khai hoang tập thể đi xa, đồng thời cũng vận dụng cả đối với những gia đình cán bộ, công nhân từ miền xuôi lên sản xuất nông nghiệp ở miền núi hoặc lên sản xuất xung quanh nông trường, lâm trường, khu công nghiệp, cơ quan... Đối với công tác định cư, định canh của đồng bào rêu cao... thì có những chính sách quy định riêng.

Tổng cục Khai hoang và các ngành có liên quan căn cứ vào tinh thần và nội dung trên đây quy định cụ thể và hướng dẫn các cấp thi hành.

Hà-nội, ngày 24 tháng 4 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phò Thủ tướng

PHẠM HÙNG

**THÔNG TƯ số 32-TTg hướng dẫn thi hành nghị quyết số 55-CP ngày 24-4-1963 của Hội đồng Chính phủ về chính sách ổn định nghĩa vụ lương thực trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.**

Hội đồng Chính phủ trong phiên họp toàn thể ngày 2 tháng 4 năm 1963 đã nhận định về tình hình sản xuất và công tác lương thực từ năm 1960 đến nay, và đề ra chính sách ổn định nghĩa vụ lương thực trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Các Bộ, các ngành có liên quan ở trung ương và Ủy ban hành chính các cấp cần nghiên cứu kỹ nghị quyết số 55-CP của Hội đồng Chính phủ và đặt kế hoạch thi hành nghiêm chỉnh.

Trong thông tư này, Thủ tướng Chính phủ giải thích rõ thêm những điểm mới trong nội dung chính sách và nêu lên những việc cụ thể mà các ngành, các cấp cần làm để việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt được kết quả tốt.

**I. MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CHÍNH SÁCH ỔN ĐỊNH NGHĨA VỤ LƯƠNG THỰC TỪ NAY ĐẾN HẾT KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT:**

**VỀ MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA.**— Vấn đề này được đặt ra xuất phát từ nguyện vọng chính đáng của hợp tác xã nông nghiệp và nông dân, từ yêu cầu phát triển sản xuất và cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp và từ yêu cầu tăng cường công tác quản lý lương thực của Nhà nước.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, mấy năm qua nông dân ta đã hăng hái sản xuất và sẵn sàng làm tròn nghĩa vụ lương thực của mình, góp phần tích cực vào công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và cải thiện đời sống của toàn dân. Đồng thời, các hợp tác xã nông nghiệp và nông dân rất mong được biết rõ mức nghĩa vụ nộp thuế bán thóc, ngô trong một thời gian dài để có thể chủ động bố trí kế hoạch sản xuất và tiêu dùng và yên tâm là nếu tích cực sản xuất được nhiều hơn thì sẽ có thêm lương thực để cải thiện đời sống của mình và bán thêm ngoài nghĩa vụ cho Nhà nước với giá khuyến khích, tăng thêm thu nhập.

Về phía Nhà nước, để chủ động bố trí kế hoạch phân phối lương thực cho các nhu cầu của xã hội, cũng cần ổn định được kế hoạch huy động lương thực, trước hết ở nguồn chủ yếu là thuế nông nghiệp và mua thóc, ngô, theo nghĩa vụ. Mặt khác, khi hợp tác xã và nông dân đã thông suốt và hưởng ứng chính sách ổn định nghĩa vụ lương thực, thi đua phát triển sản xuất thì Nhà nước không những có cơ sở để hoàn thành mức huy động lương thực theo nghĩa vụ mà còn có điều kiện để vận động các hợp tác xã và nông dân bán thêm thóc, ngô ngoài nghĩa vụ theo giá khuyến khích.

Trước đây trong thời kỳ khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn chưa được xác lập thì chưa có điều kiện để ổn định mức nghĩa vụ lương thực. Kế hoạch phân phối lương thực phải dựa trên kết quả sản xuất từng năm,